

Bản án số: 38/2020/DS-ST
Ngày: 31/8/2020.
V/v "T/c hợp đồng vay"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Doãn
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Nguyễn Văn Dũng
 2. Ông Nguyễn Thanh Hùng
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đục – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông tỉnh Đồng Tháp.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông: Bà Huỳnh Thị Tuyết Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 206/2020/TLST- DS ngày 19 tháng 5 năm 2020 về việc “ *Tranh chấp hợp đồng vay* ”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-DS, ngày 15 tháng 7 năm 2020.

Theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2020/QĐST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2020. Giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Lê Hữu T, sinh năm 1960.
Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp
- *Bị đơn*: Trần Văn T, sinh năm 1979.
Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn ông Lê Hữu T có mặt tại phiên tòa. Bị đơn ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Nguyên đơn ông Lê Hữu T trình bày :

Vào ngày 31/5/2017 ông Trần Văn T có vay của tôi số tiền gốc là 20.000.000đ, hai bên thỏa thuận lãi suất là 05%/tháng, thời hạn vay là 06 tháng. Trong lúc vay ông T làm biên nhận cho tôi. Sau khi vay ông T không trả lãi và gốc như đã theo thỏa thuận, kéo dài cho đến nay mặc dù tôi đã nhiều lần đến yêu cầu. Hôm nay tôi yêu cầu ông Trần Văn T có trách nhiệm trả cho tôi số tiền vay còn nợ gốc là 20.000.000đ và yêu cầu đóng lãi theo mức lãi là 01% tháng, thời gian từ ngày 31/5/2017 đến nay là 35 tháng với số tiền là 7.000.000đ. Tổng cộng gốc và lãi là 27.000.000đ, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Trần Văn T đã nhận đầy đủ các thủ tục mà Tòa án đã tổng đạt như: Thông báo thụ lý số: 206/2020/TBTL.VA ngày 19/5/2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 69/TB-TA ngày 05/6/2020; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ số 10/TB-TA ngày 19/6/2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 79/TB-TA ngày 19/6/2020; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 12/TB-TA ngày 15/7/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/QĐXXST-DS ngày 15/7/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2020/QĐST-DS ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông nhưng ông Trần Văn T không có ý kiến trình bày của mình và cũng không đến Tòa án.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật, từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo pháp luật quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong vụ kiện đúng theo quy định pháp luật. Bị đơn không chấp hành theo quy định pháp luật, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Lê Hữu T đối với ông Trần Văn T. Buộc ông Trần Văn T có trách nhiệm trả cho ông T số tiền vay gốc là 20.000.000đ và lãi 6.000.000đ, tổng cộng 26.000.000đ theo Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

- **Về thẩm quyền:** Bị đơn ông Trần Văn T cư trú tại ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- **Về quan hệ pháp luật:** Ông Lê Hữu T khởi kiện ông Trần Văn T trả số tiền vay gốc là 20.000.000đ và lãi 7.000.000đ, tổng cộng gốc và lãi là 27.000.000đ. Đây là quan hệ pháp luật hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

- **Về xét xử vắng mặt:** Nguyên đơn ông Lê Hữu T có mặt tại phiên tòa. Bị đơn ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp với Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét hợp đồng vay giữa ông Lê Hữu T với ông Trần Văn T hai bên không làm hợp đồng, chỉ có biên nhận và hai bên hoàn toàn tự nguyện, đủ năng lực hành vi dân sự, không trái với đạo đức xã hội, hợp đồng trên là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Xét yêu cầu của ông Lê Hữu T yêu cầu ông Trần Văn T trả số tiền vốn vay là 20.000.000đ và lãi là 7.000.000đ, tổng cộng vốn và lãi là: 27.000.000đ. Tại phiên tòa hôm nay ông T có thay đổi yêu cầu: ông yêu cầu ông T trả tiền lãi là 6.000.000đ là có căn cứ chấp nhận. Bởi vì, xuất phát từ số tiền vay ngày 31/5/2017 ông T có cho ông T vay số tiền gốc 20.000.000đ, hai bên thỏa thuận lãi suất 05% tháng. Sau khi vay ông T không trả vốn và trả lãi không đầy đủ cho ông, mặc dù ông đến yêu cầu nhiều lần nhưng đến nay vẫn chưa trả. Hôm nay ông T yêu cầu ông T có trách nhiệm trả lãi theo mức lãi suất 01%, thời gian từ ngày vay 31/5/2017 đến khi khởi kiện là 35 tháng lãi, với số tiền là 7.000.000đ, trước đó ông có nhận của ông T 1.000.000đ, hôm nay ông đồng ý trừ số tiền lãi 1.000.000đ vào phần tiền lãi. Xét yêu cầu về việc tính lãi của ông T là có cơ sở. Từ những căn cứ trên chấp nhận yêu cầu của ông Lê Hữu T đối với ông Trần Văn T. Tiền lãi được tính cụ thể như sau:

- Tiền gốc: 20.000.000đ, thời gian từ 31/5/2017 đến tháng 5/2020.

$20.000.000đ \times 01\%/tháng \times 35 \text{ tháng} = 7.000.000đ$ (Ông T đã nhận 1.000.000đ còn lại 6.000.000đ tiền lãi). Tổng cộng gốc và lãi là 26.000.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay ông Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông cố tình vắng mặt không tham dự phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ trong hồ sơ đã thu thập được để xét xử theo quy định.

Đối với lời đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của ông Lê Hữu T được chấp nhận nên ông Trần Văn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 26; 39; 46; 144; 47 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Điều 429; 463; 466 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự;

Điểm đ, khoản 1 Điều 12 và điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Hữu T đối với ông Trần Văn T .

2. Buộc ông Trần Văn T có trách nhiệm trả cho ông Lê Hữu T số tiền vay còn nợ gốc là 20.000.000đ và tiền lãi 6.000.000đ. Tổng cộng gốc và lãi là 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Văn T phải nộp số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn có mặt được biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Báo cho bị đơn vắng mặt được biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn